TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2025/HSST
Ngày: 10 / 12 / 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nghiêm Hoài Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tăng Văn Quang và bà Nguyễn Thị Mai Linh

Thư ký phiên toà: Ông Ninh Viết Tùng – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với:

Bị cáo: **Lò Văn L,** giới tính: Nam; sinh ngày 05/02/1997, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản S, xã T, tỉnh Điện Biên; số CCCD: 01197009413; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; có bố là Lò Văn L và mẹ là Lường Thị T; Chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không. Có 02 tiền án: ngày 08/10/2022 bị Toà án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 27/3/2024 bị Toà án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị giam giữ từ ngày 31/8/2025 tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Bùi Văn T, sinh năm 1993; trú tại: xóm K, xã N, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn L là công nhân Công ty bê tông Minh Thành làm việc tại xóm Khuôi, phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ. Tối 30/8/2025, khi ăn cơm cùng anh em công nhân của Công ty, L thấy anh T cũng là công nhân cùng công ty không ăn mà bỏ đi ra ngoài nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh T.

Khi ăn cơm xong, L về phòng của mình, khoảng 30 phút sau L sang phòng của anh T cách đó khoảng 200m. Quan sát không có ai để ý, đèn trong phòng bật sáng, cửa không khoá, L đã đẩy cửa vào phòng tìm tài sản để trộm cắp. L đi đến giường ngủ của anh T, thấy có 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab A8 màu xám và 01 chiếc điện thoại hiệu Xiaomi Redmi Note14 màu đen để trên gối. L đã lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần đang mặc và cầm chiếc máy tính bảng trên tay rồi đi ra quốc lộ 6 mục đích bắt xe khách để về Điện Biên. Trong lúc chờ xe khách, thấy hành vi của mình là trái pháp luật nên L đã đến Công an phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ để đầu thú.

Bản kết luận định giá tài sản số 157/KL-HĐĐGTS ngày 25/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Phú Thọ kết luận: *"-giá trị tài sản 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A8 ... là 2.900.000 đồng;*

- giá trị tài sản của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note14 ... là 2.400.000 đồng"

Cáo trạng số 13/CT-VKS –KV12 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Phú Thọ truy tố bị cáo Lò Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 30 đến 36 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa hoặc tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên toà, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai trong hồ sơ, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có đủ cơ sở xác định: Tối ngày 30/8/2025, Lò Văn L đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Bùi Văn T trị giá 5.300.000 đồng.

Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lợi dụng sơ hở của người khác, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản, Bị cáo đã có 2 tiền án, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do đó thuộc trường hợp *"tái phạm nguy hiểm"* và cần xét xử bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân người phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện trả lại số tài sản đã trộm cắp cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, cần có mức hình phạt tù thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Bùi Văn T đã nhận lại số tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm, do đó Tòa không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Lò Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt: Lò Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2025.

Về án phí: Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND khu vực 12-PT;
- Phòng PV 06 CA tỉnh PT;
- CQ THA HS – CA tỉnh PT;
- THA DS tỉnh PT;
- UBND xã Tuần Giáo;
- Công an xã Tuần Giáo
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nghiêm Hoài Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**